

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ QUẢNG
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:23/2017/HSST

Ngày:27-9-2017

NHÂN DANH

NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ QUẢNG, TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Long Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lê Đại Tiến; Nghề nghiệp: Cán bộ h- u trí.

Nơi c- trú: Tổ Xuân Lộc, thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

2. Bà: Nông Thị Huyền; Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đàm Đức Thụy - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại Đình chợ Bản Giỏi, Thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2017/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Dương Văn H, sinh năm 1969;

Nơi sinh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm B, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Tày; Trình độ văn hóa: 10/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông: Dương Văn G và bà Lê Thị Nh (đều đã chết).

Có vợ là: Đàm Thị N và 03 (ba) con.

- Có 01 tiền án: Ngày 25-5-2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng tuyên phạt 16 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy (bản án hình sự sơ thẩm số: 58/HS-ST ngày 25-5-2000).

- Tiền sự : Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 19-5-2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Lương Văn L, sinh năm 1965 (có mặt);

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Q, xã H, thành phố P, tỉnh Cao Bằng;

Tạm trú tại: xóm N, xã S, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện H, tỉnh Cao Bằng trong vụ án hình sự khác.

2. Nông Văn M, sinh năm 1964 (vắng mặt);

3. Lương Văn B, sinh năm 1967 (vắng mặt);

Cùng trú tại: xóm G, xã S, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Sau khi thu giữ trên người Lương Văn L (người làm chứng trong vụ án) 07 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng (vào lúc hơn 19 giờ ngày 18-5-2017), L khai nhận đây là hêrôin vừa mua với Dương Văn H. Ngày 19-5-2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Quảng đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Văn H. Quá trình khám xét tại phòng ngủ của H đã thu được: Trên mặt bàn gỗ kê sát tường bên trái theo hướng cửa buồng ngủ có 01 hộp nhựa màu trắng (có chữ Trung Quốc) bên trong có 01 cục chất bột màu trắng được gói bằng giấy báo; 01 hộp nhôm (kim loại) màu trắng có nhãn trên nắp SHURE SH-80 đựng 05 gói giấy nhỏ (trong đó có 01 gói là 01 cục nhỏ) bên trong có chứa chất bột màu trắng; trên nắp hộp đằng sau miếng xốp màu đen thu được 01 gói giấy báo bên trong có chứa 01 cục chất dẻo màu đen gói bằng nilon (nghĩ là thuốc phiện); thu được 02 lưỡi dao lam (01 lưỡi đã sử dụng, 01 lưỡi còn nguyên vỏ) và 02 vỏ hộp thuốc Hêrô bên trong có nhiều mảnh giấy bạc; thu tại đằng sau tấm ALV trên cửa sổ 01 vỏ bao thuốc hiệu Hêrô bên trong có chứa 01 túi nilon đã rách đựng 01 cục chất bột màu trắng (tất cả chất bột màu trắng thu được nghĩ là hêrôin). Toàn bộ chất bột màu trắng và chất dẻo màu đen đã được niêm phong theo quy định. Ngoài ra, quá trình khám xét tại phòng ngủ của vợ chồng H còn thu được: 222.650.000 VNĐ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; tiền Trung Quốc 127 NDT; hai chiếc ví da màu đen (01 chiếc nhãn hiệu GENUIN, 01 chiếc nhãn hiệu BOVIS) đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân, 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe, 01 chứng nhận bảo hiểm xe mô tô đều mang tên Dương Văn H; 01 điện thoại cảm ứng hiệu Masstel (mặt sau màu vàng), 01 súng còn tự chế bằng ống nhựa. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra còn thu giữ 01 điện thoại màu đen hiệu Moloo.

Ngày 22-5-2017, các cơ quan chức năng tiến hành cân xác định trọng lượng các chất đã thu giữ được của Dương Văn H, trong đó: Toàn bộ số chất bột màu trắng có trọng lượng tịnh là 21,66 gam, Cục chất dẻo màu đen có trọng lượng tịnh 1,73 gam, đồng thời lấy mẫu để trình cầu giám định và niêm phong lại. Tại bản Kết luận giám định số 98/GĐMT ngày 14-6-2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận về các chất tang vật vụ án Dương Văn H đã gửi giám định như sau: Mẫu chất nhựa dẻo màu đen gửi giám định là thuốc phiện; Mẫu chất bột màu trắng là chất ma túy, loại ma túy: Hêrôin.

Số chất bột màu trắng thu giữ từ Lương Văn L, cùng ngày 22-5-2017, các cơ quan chức năng tiến hành cân xác định có trọng lượng tịnh là 0,2gam, đồng thời lấy mẫu để trình cầu giám định và niêm phong lại. Tại bản Kết luận giám định số 97/GĐMT ngày 06-6-2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng đã thu giữ của Lương Văn L gửi giám định là chất ma túy, loại ma túy: Hêrôin.

Quá trình điều tra xác định được hành vi phạm tội của Dương Văn H như sau: Là đối tượng từng nghiện ma túy, nên đầu năm 2017 H được nhiều con nghiện đến hỏi mua ma túy với H, biết việc bán ma túy thu được nhiều lợi nhuận nên H nảy sinh ý định mua ma túy về bán. Khoảng tháng 3 năm 2017 H đã nhiều lần xuống bến xe thành phố P, tỉnh Cao Bằng mua ma túy với 01 người lái xe ôm mà H không quen biết, mỗi lần H mua với số tiền 200.000đ/02 tép Hêrôin. Số Hêrôin mua về được H chia thành 04 tép nhỏ và bán cho Lương Văn L (người làm chứng trong vụ án) với giá 100.000đ/1 tép. Mỗi lần mua, L thường gọi điện trao đổi trước và nói cho H số tiền cần mua rồi đi xuống gặp H tại trước cửa nhà H để giao dịch. Trong thời gian đi làm công trình thuê và bán lẻ ma túy, H đã tích góp được khoản tiền hơn 12.000.000đ, nên sáng ngày 17-5-2017 H đi xe buýt xuống thành phố P, tỉnh Cao Bằng để mua ma túy (Hêrôin) về bán. Đến bến xe thành phố P, gặp 01 người lái xe ôm không quen biết, H hỏi: “Anh có thể lấy thuốc (Hêrôin) cho tôi được không”, người này trả lời “được, lấy bao nhiêu”, H nói lấy “12.000.000đ” (mười hai triệu đồng). Sau đó, người đàn ông này nổ xe máy đi khoảng 20 phút thì quay lại đưa cho H 01 gói bằng túi nilon màu đen, H đưa số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) như đã thỏa thuận rồi lên xe buýt về nhà. Về đến nhà, H vào buồng ngủ đóng kín cửa, một mình chia số Hêrôin vừa mua được ra thành nhiều gói và cất giấu ở nhiều vị trí khác nhau trong buồng ngủ. Sau khi cất giấu Hêrôin xong, H mang theo một ít Hêrôin theo người và đi lên công trình tại xóm P, xã K, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Buổi trưa cùng ngày, Lương Văn B (trú tại: xóm G, xã S, huyện H, tỉnh Cao Bằng) đến gặp H hỏi mua Hêrôin, B đưa cho H 100.000đ, H

đưa cho B 01 tép Hêrôin gói bằng giấy bạc. Đến chiều, Nông Văn M (cùng địa chỉ cư trú với B) tìm gặp H mua Hêrôin, M hỏi H “còn thuốc không, H trả lời “còn”, M hỏi H mua 100.000đ, sau đó H quay đi tách Hêrôin ra làm 01 gói nhỏ bằng giấy bạc rồi quay lại đưa cho M, M trả cho H số tiền 100.000đ.

Khoảng 08 giờ ngày 18-5-2017, khi H đang ở nhà thì Lương Văn L gọi điện cho H hỏi mua Hêrôin. Sau khi trao đổi xong, L đi xe máy từ nhà xuống thì H đã đứng trước cửa nhà đợi, L đưa cho H số tiền 200.000đ, H đưa cho L 02 gói nhỏ Hêrôin được gói bằng giấy trắng, sau đó L quay về nhà. Đến 19 giờ cùng ngày, L lại gọi điện cho H hỏi “Anh ơi còn thuốc không?” H trả lời “còn” thì Lương nói “để cho em sáu đến bảy con”. Sau đó, L đi xe máy xuống nhà H. Lúc gặp H ở trước cửa nhà, H nói “bảy con”, L đưa cho H 700.000đ, H đưa cho L 01 gói bọc bằng giấy báo trong có 07 gói Hêrôin. L cho số Hêrôin vào túi quần rồi đi xe máy quay về nhà, trên đường về theo đường Hồ chí Minh đến địa phận xóm T, thị trấn X, huyện H, tỉnh Cao Bằng thì bị Công an huyện khám xét, bắt giữ L cùng số Hêrôin của L là 0,2gam.

Kết thúc điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý những vật chứng không liên quan đến vụ án, gồm: Trả lại cho bà Đàm Thị N (vợ của Dương Văn H) số tiền 194.900.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tiền Trung Quốc 127 đồng Nhân tệ (là số tiền gia đình dành dụm từ việc bán thuốc lá, bán phở, tiền cho thuê nhà, tiền công đi làm công trình), 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Dương Văn H; trả cho Doanh nghiệp K, đại diện là anh Lã Minh P 27.000.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (do anh P tạm giao tiền công trình cho H chi phí); trả cho chủ sở hữu Dương Thị H 01 chiếc điện thoại cảm ứng hiệu Masstel (mặt sau màu vàng). Đồng thời, Cơ quan cảnh sát điều tra cũng đã chuyển 01 khẩu súng hơi còn (tự chế) bằng ống nhựa (do bị cáo H nhặt được) sang Đội Quản lý hành chính về Trật tự xã hội Công an huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng để xử lý theo quy định. Những người được trả lại tài sản đều không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 22/ KSĐT-MT ngày 31-8-2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Dương Văn H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo Điểm b, h, p Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Số thuốc phiện thu được khi khám xét nhà của Dương Văn H, quá trình điều tra đã xác định được đây là của Bố đẻ Dương Văn H (là ông Dương Văn G) đã chết để lại, bị cáo và gia đình đều không ai biết đó là chất gì. Đối tượng lái xe ôm ở bến xe thành phố P, đi mua và bán ma túy cho H, do không biết tên, địa chỉ cụ thể. Vì vậy, đều không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Những ng-ời làm chứng trong vụ án là các đối tượng nghiện đều đã bị Công an huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính do sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với Lương Văn L có hành vi mua bán ma túy, Cơ quan điều tra đã khởi tố trong vụ án khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng trong phần tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và áp dụng các điểm b, h, p khoản 2 Điều 194, các điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 năm cho đến 13 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo H thừa nhận bị cáo đã bán ma túy cho những đối tượng nghiện như đã nêu trên là đúng, trong đó thời gian từ tháng 3-2017 đến trước ngày 17-5-2017 bị cáo tính được chính xác chỉ bán Hêrôin cho L 02 lần (mỗi lần 200.000đ/02 tép). Số tiền bị cáo bán ma túy có được, bị cáo đã dùng đi mua Hêrôin về để bán lại nhưng số Hêrôin đã bị thu giữ. Bị cáo xác nhận, số tiền bị cáo bán ma túy được trong những lần gần đây, gồm: bán cho L được 900.000đ, bán cho B, M được 200.000đ. Số tiền này, bị cáo đã chi tiêu cá nhân một phần, phần còn lại 750.000đ để trong ví da hiệu GENUIN thì Cơ quan điều tra đã thu giữ. Còn những khoản tiền khác, Cơ quan điều tra đã thu giữ đều là tiền của vợ (bà Đàm Thị N) tích cóp từ việc làm ăn hợp pháp và tiền của anh Lã Minh P tạm giao cho bị cáo chi tiêu ăn cho thợ làm công trình. Cơ quan điều tra đã trả lại tiền cho bà N (kèm theo Giấy đăng ký xe mô tô mang tên bị cáo) và anh P nên bị cáo không có yêu cầu gì. Bị cáo đề nghị được trả lại các giấy tờ tùy thân và các vật chứng không thuộc trường hợp tịch thu, tiêu hủy.

Lời khai của những người làm chứng vắng mặt (các anh B, M) đã khai tại Cơ quan điều tra, thừa nhận được mua Hêrôin với Dương Văn H cụ thể các lần như Cáo trạng đã nêu trên.

Lời khai của người làm chứng Lương Văn L, tại phiên tòa khẳng định được mua Hêrôin với Dương Văn H 04 lần (02 lần/400.000/04 tép vào tháng 3-2017; 02 lần vào ngày 18-5-2017) như Cáo trạng đã nêu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ-ợc thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những ng-ời tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Xét Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã đ-ợc thu thập khẳng định bị cáo Dương Văn H đã mua ma túy (Hêrôin) về bán cho các đối tượng nghiện rất nhiều lần, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính

sách độc quyền quản lý, sử dụng về chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương; lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hội đồng xét xử xét thấy, Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và cố ý thực hiện hành vi. Trên cơ sở lời xác nhận của những người làm chứng phù hợp với sự thừa nhận của bị cáo, đủ chứng cứ chứng minh trong tháng 3-2017 bị cáo đã bán ma túy (Hêrôin) cho Lương Văn L 02 lần; ngày 18-5-2017 bị cáo tiếp tục bán ma túy (Hêrôin) cho L 02 lần; bán cho Lương Văn B và Nông Văn M mỗi người 01 lần. Số Hêrôin H bán cho L tới ngày 18-5-2017 và số Hêrôin của H bị thu giữ (nhằm mục đích bán) có tổng trọng lượng tịnh 21,86 gam. Trước đó, bị cáo đã bị kết án về tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà nay lại phạm tội mới rất nghiêm trọng nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật viện dẫn ở trên là thỏa đáng, đúng pháp luật. Đủ cơ sở để kết luận bị cáo Dương Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo các điểm b, h, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự, trong đó quy định rõ: "...2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a)...

b) Phạm tội nhiều lần;...

h) Hêrôin hoặc côcain có trọng lượng từ năm gam dưới ba mươi gam;...

p) Tái phạm nguy hiểm.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã tiếp tay dung túng và tạo điều kiện cho các tội phạm về ma túy ngày càng phát triển. Gây thiệt hại về kinh tế và sức khỏe, dẫn đến suy đồi đạo đức, nòi giống và gây d- luận bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã từng phạm loại tội này, nhưng sau mãn hạn tù vẫn không chịu tu dưỡng lấy đó làm bài học cho bản thân, mà tiếp tục dẫn thân vào con đường phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm khắc nhằm bảo đảm tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần phải xem xét đầy đủ về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng tuyên phạt 16 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án sơ thẩm số: 58/HS-ST ngày 25-5-2000), bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng chưa đủ thời hạn để được xóa án tích. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội; tự khai ra hành vi bán ma túy của bị cáo cho một số đối tượng nghiện trước đó. Ngoài ra, bị cáo có anh ruột (Dương Văn C) được Nhà nước tặng

thường nhiều Huy chương Chiến sĩ vẻ vang (Hạng nhất, Hạng nhì, Hạng ba) và Huy chương vì an ninh Tổ quốc. Vì vậy, cần cho bị cáo đ-ợc h-ởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự và điểm c mục 5 Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04-8-2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (Hướng dẫn áp dụng một số quy định trong phần chung của Bộ luật hình sự năm 1999). Xét đề nghị áp dụng pháp luật và ra mức hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành ng-ời công dân l-ơng thiện và đáp ứng đ-ợc yêu cầu của việc phòng ngừa tội phạm trên địa bàn hiện nay.

Xét về điều kiện, công việc của bị cáo không ổn định, thu nhập thấp. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự cần xem xét và xử lý nh- sau:

***Xử lý vật chứng của vụ án:**

- 01 gói Hêrôin đựng trong phong bì (với cục thuốc phiện - là vật chứng khác) còn nguyên niêm phong là vật cấm l- u hành, nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- 02 dao tem (nguyên vỏ hộp), 03 vỏ bao thuốc Hêrô và nhiều mảnh giấy bạc, bị cáo dùng để phục vụ cho việc mua bán ma túy, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại màu đen hiệu Moloo thuộc sở hữu của bị cáo. Bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy, đó là ph-ơng tiện cho việc thực hiện tội phạm. Do vậy, cần tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà n-ớc.

- Số tiền bị cáo bán ma túy cho L trong tháng 3-2017, bị cáo đã dùng đi mua Hêrôin và số ma túy này đã bị thu giữ ngày 19-5-2017, do đó không tịch thu số tiền này đối với bị cáo. Số còn lại 1.100.000đ (bị cáo bán ma túy được trong các ngày 17 và 18-5-2017), mặc dù trong số tiền này, bị cáo đã chi tiêu một phần cho cá nhân, nhưng đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có, nên cần tịch thu toàn bộ sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận, Cơ quan điều tra đã tạm thu giữ số tiền bị cáo bán ma túy được còn lại 750.000đ, nay bị cáo còn phải nộp thêm 350.000đ.

*** Xử lý vật chứng khác:**

- 01 cục thuốc phiện đựng trong phong bì với gói Hêrôin (tang vật của vụ án) còn nguyên niêm phong là vật cấm l- u hành, nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- 02 chiếc ví da màu đen (01 chiếc nhãn hiệu GENUIN, 01 chiếc nhãn hiệu BOVIS) đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 chứng

nhận bảo hiểm xe mô tô đều mang tên Dương Văn H; 01 sổ tay toán - lý - hóa không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo sử dụng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Quảng đã chuyển toàn bộ các vật chứng nêu trên sang cơ quan Chỉ cục Thi hành án dân sự huyện Hà Quảng tại Biên bản giao, nhận và biên lai thu tiền ngày 31-8-2017.

Các vật chứng khác, Cơ quan điều tra đã xử lý nên Tòa không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Dương Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- **Áp dụng:** Các điểm b, h, p khoản 2 Điều 194; các điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn H 12 (Mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 19-5-2017.

2. Việc xử lý vật chứng:

Áp dụng Khoản 2, 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

*** Xử lý vật chứng của vụ án:**

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 gói Hêrôin đựng trong phong bì (với cục thuốc phiện - là vật chứng khác) còn nguyên niêm phong;

+ 02 dao tem (nguyên vỏ hộp), 03 vỏ bao thuốc Hêrô và nhiều mảnh giấy bạc.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại màu đen hiệu Moloo của bị cáo.

- Tịch thu số tiền bị cáo bán ma túy mà có là 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng chẵn) để sung vào công quỹ Nhà nước. Xác nhận, Cơ quan điều tra đã tạm thu giữ số tiền này của bị cáo 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn), nay bị cáo còn phải nộp thêm 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

*** Xử lý vật chứng khác:**

- Tịch thu và tiêu hủy 01 cục thuốc phiện đựng trong phong bì với gói Hêrôin (tang vật của vụ án) còn nguyên niêm phong.

- Trả lại cho bị cáo Dương Văn H 02 chiếc ví da màu đen (01 chiếc nhãn hiệu GENUIN, 01 chiếc nhãn hiệu BOVIS) đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 chứng nhận bảo hiểm xe mô tô đều mang tên Dương Văn H; 01 sổ tay toán - lý - hóa.

Xác nhận: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Quảng đã chuyển số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) và các vật chứng nêu trên sang cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Quảng tại Biên bản giao, nhận và biên lai thu tiền ngày 31-8-2017.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Dương Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo Hiến;
- VKSND huyện Hà Quảng;
- Tòa án ND tỉnh Cao Bằng;
- CCTHADS huyện Hà Quảng;
- Công an huyện Hà Quảng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Long Thị Thanh